

Bản án số: 43/2025/DS-ST
Ngày: 09/4/2025.
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Phong.

Ông Nguyễn Thanh Nhu.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trần Duy Thức – Thư ký Tòa án.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 435/2024/TLST – DS ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST - DS ngày 18 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2025/QĐST - DS ngày 10 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng C.

Địa chỉ: 108 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TR - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Minh Bình: Ông Ph; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng C – Chi nhánh Bến Tre. Theo Văn bản ủy quyền số 252/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 28/02/2023.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ph: Ông Ch, sinh năm 1975 (Có đơn xin vắng).

Địa chỉ: 02 Đại lộ Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Theo Văn bản ủy quyền số 252/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 28/02/2023.

* *Bị đơn:* Bà V, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Th, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

2/ Bà L, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp 3, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2024, bản tự khai ngày 26/12/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, phía nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng C (VietinBank) Chi nhánh Bến Tre đã cho bà V vay vốn theo các Hợp đồng cho vay sau:

a. Hợp đồng cho vay hạn mức số 12700.177/2022/HĐCVHM/NHCT78009 ngày 21/12/2022:

+ Số tiền vay: 1.200.000.000 VND (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*); Thời hạn: 12 tháng.

+ Lãi suất tại thời điểm cho vay: 10,5%/năm

+ Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh ngư lưới cụ, vật dụng đi biển.

b. Hợp đồng cấp tín dụng (Thẻ tín dụng quốc tế) ngày 25/02/2019:

+ Số tiền vay: 100.000.000 VND (*Một trăm triệu đồng*);

+ Thời hạn: 60 tháng.

+ Lãi suất tại thời điểm cho vay: 18,5%/năm

+ Mục đích vay vốn: Thẻ TDQT.

Các khoản vay trên phát sinh nợ quá hạn từ ngày 21/12/2023

Toàn bộ dư nợ từ các khoản vay trên được bảo đảm bằng tài sản của ông Th – bà L thế chấp tại Ngân hàng C theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/HĐTC/01 ký kết ngày 28/02/2017, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, ngày 28/02/2017, ĐKBĐ ngày 28/02/2017; Văn bản bảo lãnh ngày 13/02/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp ngày 11/01/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại ngày 11/01/2019, ĐKBĐ ngày 15/01/2019. Cụ thể:

+ Tài sản thế chấp: QSD đất diện tích 163m² + nhà ở và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa 152, tờ bản đồ số 9, xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre theo Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CC 029044 số vào sổ CS02315 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/03/2016.

- Trong quá trình thực hiện quan hệ tín dụng, bà V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay nêu trên, dẫn đến dư nợ bị quá hạn, toàn bộ khoản vay phải chuyển sang quá hạn kể từ ngày 21/12/2023. Mặc dù, Ngân hàng C đã tích cực đôn đốc bà V trả nợ ngân hàng nhưng bà V vẫn không thực hiện trả nợ đúng theo cam kết tại Hợp đồng cho vay đã ký, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng C.

- Khoản vay của bà V tại VietinBank Chi nhánh Bến Tre, tạm tính đến ngày 25/01/2024 là 935.271.096 VND (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi một ngàn, không trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó:

+ Nợ gốc: 917.354.548 VND (Bằng chữ: Chín trăm mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bốn ngàn, năm trăm bốn mươi tám đồng);

+ Lãi trong hạn: 14.136.418 VND (Bằng chữ: Mười bốn triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, bốn trăm mười tám đồng);

+ Lãi quá hạn: 3.780.130 VND (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, một trăm ba mươi đồng).

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết và tuyên buộc:

- Bà V phải thanh toán ngay cho VietinBank - Chi nhánh Bến Tre số tiền nợ gốc, nợ lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả lãi) và các khoản phí, chi phí phát sinh, các khoản hoàn trả (nếu có) theo Hợp đồng cho vay trên, với số tiền:

- Tạm tính đến ngày 25/01/2024 là 935.271.096 VND (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi một ngàn, không trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó:

+ Nợ gốc: 917.354.548 VND (Bằng chữ: Chín trăm mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bốn ngàn, năm trăm bốn mươi tám đồng);

+ Lãi trong hạn: 14.136.418 VND (Bằng chữ: Mười bốn triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, bốn trăm mười tám đồng);

+ Lãi quá hạn: 3.780.130 VND (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, một trăm ba mươi đồng).

- Trường hợp bà Huê không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng (nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh, các khoản hoàn trả (nếu có)) thì bên bảo lãnh là ông Th cùng vợ là bà L (chủ tài sản) phải có nghĩa vụ thực hiện trả nợ cho Ngân hàng thay cho bà Huê.

- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là QSD đất diện tích 163m² + nhà ở và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã được

cấp Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CC 029044 số vào sổ CS02315 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/03/2016 theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/HĐTC/01 ký kết ngày 28/02/2017, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, ngày 28/02/2017; Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/2019/HĐBĐ/NHCT78009.SĐ01 ký kết ngày 11/01/2019 đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 9, xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do ông Th cùng vợ là bà L chủ tài sản.

Việc phát mãi tài sản là QSD đất diện tích 163m² + nhà ở và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã được cấp Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CC 029044 số vào sổ CS02315 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/03/2016 theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/HĐTC/01 ký kết ngày 28/02/2017, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, ngày 28/02/2017; Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/2019/HĐBĐ/NHCT78009.SĐ01 ký kết ngày 11/01/2019 đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 9, xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do ông Th cùng vợ là bà L chủ tài sản để thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

** Tòa án đã tiến hành tổng đạt các Văn bản tố tụng cho bà V theo quy định của pháp luật nhưng bà V không đến Tòa án tham dự các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải tại Tòa.*

** Tòa án đã tiến hành tổng đạt các Văn bản tố tụng cho ông Th, L theo quy định của pháp luật nhưng ông Thảo, bà Trinh không đến Tòa án tham dự các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải tại Tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có xin xét xử vắng mặt. Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bà V phải trả cho Ngân hàng C toàn bộ số tiền nợ của thẻ tín dụng nêu trên tính đến ngày 25/01/2024 là: 935.271.096 (Chín trăm ba mươi lăm triệu hai trăm bảy mươi một nghìn không trăm chín mươi sáu) đồng và Ngân hàng tiếp tục tính lãi của Hợp đồng tín dụng trên từ ngày 25/01/2024 đến khi bà V trả tất nợ cho Ngân hàng. Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 163m², nhà ở và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã được cấp Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CC 029044 số vào sổ CS02315 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/03/2016 theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/HĐTC/01 ký kết ngày 28/02/2017, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, ngày 28/02/2017; Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/2019/HĐBD/NHCT78009,SD01 ký kết ngày 11/01/2019 đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 9, xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do ông Th cùng vợ là bà L chủ tài sản. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bà Huê, bà Trinh, ông Thảo đến Tòa để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, nhưng bà Huê, bà Trinh, ông Thảo không đến Tòa để cung cấp tài liệu chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào các tài liệu chứng cứ Ngân hàng cung cấp đã thể hiện: Bà V có đề nghị với Ngân hàng C vay vốn thông qua Hợp đồng cho vay hạn mức số 12700.177/2022/HDCVHM/NHCT78009 ngày 21/12/2022 và Hợp đồng cấp tín dụng (Thẻ tín dụng quốc tế) ngày 25/02/2019. Qua xác minh thực tế nhu cầu sử dụng và tình hình tài chính, thu nhập của khách hàng, Ngân hàng C – CN Bến Tre – PGD Bình Đại đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho bà V và được ông Th và bà L bảo lãnh theo Văn bản bảo lãnh đề ngày 13/02/2017. Đến ngày 25/01/2025, bà V còn nợ Ngân hàng số tiền 935.271.096 VND (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi một nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc: 917.354.548 VND (Bằng chữ: Chín trăm mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, năm trăm bốn mươi tám đồng); Lãi trong hạn: 14.136.418 VND (Bằng chữ: Mười bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, bốn trăm mười tám đồng); Lãi quá hạn: 3.780.130 VND (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, một trăm ba mươi đồng). Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Để đảm bảo các khoản vay của bà V đối với Ngân hàng C, ông Th và bà L đã bảo lãnh và thế chấp tại Ngân hàng C theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản

số 17.0029/HDTC/01 ký kết ngày 28/02/2017, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, ngày 28/02/2017, ĐKBĐ ngày 28/02/2017; Văn bản bảo lãnh ngày 13/02/2017, Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp ngày 11/01/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Đại ngày 11/01/2019, ĐKBĐ ngày 15/01/2019. Nhận thấy hợp đồng thế chấp và văn bản bảo lãnh tuân thủ đúng quy định tại Điều 317, 335 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, nếu bà Huê không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng (nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh, các khoản hoàn trả (nếu có)) thì bên bảo lãnh là ông Th cùng vợ là bà L (chủ tài sản) phải có nghĩa vụ thực hiện trả nợ cho Ngân hàng thay cho bà Huê. Trường hợp bà Huê, ông Thảo, bà Trinh không trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với quy định tại Điều 299 Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 299, 317, 335, 336, 338, 342 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 100, 103 và khoản 2 Điều 210 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C toàn bộ số vay và tiền nợ của thẻ tín dụng tính đến ngày 25/01/2025 số tiền 935.271.096 VND (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi một nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc: 917.354.548 VND (Bằng chữ: Chín trăm mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, năm trăm bốn mươi tám đồng); Lãi trong hạn: 14.136.418 VND (Bằng chữ: Mười bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, bốn trăm mười tám đồng); Lãi quá hạn: 3.780.130 VND (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, một trăm ba mươi đồng).

Bà V còn phải trả lãi suất phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 12700.177/2022/HDCVHM/NHCT78009 ngày 21/12/2022 và Hợp đồng cấp tín dụng (Thẻ tín dụng quốc tế) ngày 25/02/2019 kể từ ngày 26/01/2025 cho đến khi bà V trả hoàn tất nợ.

Trường hợp bà Huê không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng (nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh, các khoản hoàn trả (nếu có)) thì ông Th cùng vợ là bà L phải có nghĩa vụ thực hiện trả nợ cho Ngân hàng C thay cho bà V. Trường hợp bà Huê, ông Thảo, bà Trinh không trả nợ hoặc trả không đủ cho Ngân hàng C thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 17.0029/HDTC/01 ký kết ngày 28/02/2017 đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc bà V nộp số tiền án phí 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.
- Hoàn trả cho Ngân hàng C số tiền tạm ứng án phí 20.029.066 (Hai mươi triệu không trăm hai mươi chín nghìn không trăm sáu mươi sáu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006816 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng